

Số: 01/BC-LĐTĐTBXH

Gia Nghĩa, ngày 10 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ giao năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Công văn số 31/SLĐTĐTBXH-VP ngày 05/01/2024 của sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông về việc chuẩn bị nội dung Hội nghị tổng kết ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024;

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2023 thuộc lĩnh vực lao động thương binh và xã hội trên địa bàn thành phố như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ THUỘC LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân; thực hiện tốt chính sách người có công, đảm bảo an sinh xã hội

1.1. Công tác chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng; trợ cấp xã hội hàng tháng và ưu đãi thường xuyên đối với các đối tượng là người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội

- Công tác chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng: Trong năm, lập thủ tục chuyển giao kinh phí kịp thời, đầy đủ để chi trả chế độ ưu đãi hàng tháng, ưu đãi thường xuyên cho 326 lượt người có công với cách mạng đang quản lý trên địa bàn với tổng số tiền 8,1 tỷ đồng; 920 lượt người là đối tượng bảo trợ xã hội đang được thụ hưởng theo quy định và 03 đối tượng là nghệ nhân ưu tú có hoàn cảnh khó khăn, với tổng số tiền gần 5,2 tỷ đồng (trong đó tính đến thời điểm tháng 11/2023 thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng cho 300/920 đối tượng bảo trợ xã hội, chiếm tỷ lệ 33%).

- Giải quyết chế độ ưu đãi thường xuyên cho 789 lượt đối tượng, với tổng số tiền ưu đãi 919.019.000 đồng¹

- Lập thủ tục giải quyết hồ sơ hưởng mới chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng cho 113 đối tượng; điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng cho 13 đối tượng bảo trợ; ngoài ra, hỗ trợ mai táng phí cho 38 hộ gia đình có đối tượng BTXH chết, với tổng số tiền 273.600.000 đồng; cấp 705 thẻ BHYT năm 2023 cho đối tượng BTXH được thụ hưởng theo quy định và thanh toán tiền mua BHYT 9 tháng đầu năm với số tiền gần 500 triệu đồng.

- Tổng hợp cơ sở dữ liệu (ngày, tháng, năm sinh; số căn cước công dân;...) của 365 người có công với cách mạng thành phố đang quản lý và thân nhân gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, Công an thành phố Gia Nghĩa để thực hiện dự án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu NCC với CM.

1.2 Trợ giúp xã hội trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt năm 2023:

Căn cứ Công văn số 2956/SLĐTBOXH-BTXH&PCTN ngày 23/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc trợ giúp xã hội trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt năm 2023; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 3191/UBND-LĐTBOXH ngày 09/12/2023 triển khai trợ giúp xã hội trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt năm 2023. Trong đó, giao UBND các phường, xã tổ chức rà soát, thống kê tình hình thiếu đói của các đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hằng tháng, đối tượng người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hộ gia đình bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh và các hộ gia đình khác có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt năm 2023.

Chủ động dùng nguồn kinh phí đảm bảo xã hội của địa phương và các nguồn vận động, kêu gọi để tổ chức cứu đói cho nhân dân. Qua kết quả rà soát, thống kê tình hình, thiếu đói của nhân dân trên địa bàn của UBND các xã, phường hiện không có hộ gia đình nào trên địa bàn có nguy cơ thiếu đói trong dịp tết Quý Mão và trong dịp giáp hạt đầu năm 2023, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổng hợp và tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh Đắk Nông theo quy định.

1.3 Công tác thăm, tặng quà tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023:

a. Quà của Chủ tịch nước: theo Quyết định số 1548/QĐ-CTN ngày 21/12/2022 của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam: chuyển giao cho UBND các phường, xã thăm, tặng 311 suất quà của Chủ tịch nước đối với 311 người có công với cách mạng, với tổng số tiền 95.100.000 đồng.

b. Quà của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông: theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 458 suất quà cho các đối tượng, với tổng số tiền 360.442.400 đồng.

c. Quà nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 do thành phố thăm, tặng:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định và Kế hoạch thăm, tặng quà đối tượng tiêu biểu, các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, với tổng số tiền 501.240.000 đồng, trong đó: kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước 471.840.000 đồng; nguồn xã hội hóa 29.400.000 đồng (do Hội chữ thập đỏ thực hiện).

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố, sự hướng dẫn kịp thời của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu và chuẩn bị đầy đủ quà bằng tiền mặt và hiện vật; thiệp chúc thọ, mừng thọ theo quy định để lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố thăm, tặng theo kế hoạch.

1.4 Công tác thăm, tặng quà nhân dịp Kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 năm 2023:

a. Quà của Chủ tịch nước theo Quyết định số 715/QĐ-CTN ngày 19/6/2023: Chuyển giao nguồn kinh phí cho UBND các phường, xã thăm, tặng 294 suất, đối với 294 người có công với cách mạng, với tổng số tiền 90.000.000 đồng.

b. Quà của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 354 suất cho các đối tượng, với tổng số tiền 298.816.000 đồng.

Đồng thời, tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định và Kế hoạch và thành lập 8 đoàn do Lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố thăm, tặng 45 suất quà bằng tiền mặt cho 45 người có công với cách mạng tiêu biểu, với tổng số tiền 13.500.000 đồng và ban hành Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 05/7/2023 Triển khai các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 -27/7/2023) theo đó, chỉ đạo các phòng, ban đơn vị tổ chức các hoạt động kỷ niệm với nhiều hình thức, nội dung phong phú và có ý nghĩa thiết thực, hiệu quả, lồng ghép với phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở các phường, xã và tham mưu đề nghị UBMTTQ Việt Nam thành phố tổ chức vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của thành phố theo quy định.

Ngoài ra, tham mưu UBND thành phố triển khai Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo và lao động việc làm:

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND thành phố Gia Nghĩa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND thành phố ban hành nhiều Kế hoạch và văn bản triển khai thực hiện các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, việc làm, và giảm nghèo để triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu được giao trên địa bàn thành phố, kết quả chi tiết như sau:

2.1 Tình hình thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo:

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố tham mưu UBND thành phố trình:

Thành ủy Gia Nghĩa ban hành Kế hoạch số 57-KH/ThU ngày 18/4/2022 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 16/12/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Trình và tham mưu HĐND thành phố ban hành Nghị quyết về chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2026, cụ thể hóa bằng các kế hoạch, như: Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 12/9/2022 triển khai công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 06/10/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các kế hoạch triển khai hàng năm. Ngoài ra, tham mưu ban hành nhiều Công văn để triển khai các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025.

Theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 (để thực hiện năm 2023) của các phường, xã; phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố căn cứ và lập Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 13/02/2022 phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa⁹ theo quy định đối với 115 hộ nghèo, 479 khẩu; 126 hộ cận nghèo, 493 khẩu; tỷ lệ 0,57%.

Theo đó, thực hiện cấp thẻ BHYT cho người nghèo; người cận nghèo (ngân sách hỗ trợ 70% mức đóng, 30% còn lại từ nguồn vận động xã hội hóa); đồng thời, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin thành phố cung cấp danh sách chi tiết hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị Sở Thông tin Truyền thông tỉnh hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích; 47 hộ nghèo, 56 hộ cận nghèo được sử dụng nước sạch; tổ chức rà soát và dự kiến hỗ trợ 28 hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở để hỗ trợ 20.000.000 đồng/ 1 hộ theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh từ nguồn kinh phí của tỉnh.

Đến nay, tính đến ngày 10/11/2023 theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (để thực hiện năm 2024) theo Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 11/10/2023 của UBND thành phố, hiện nay, hộ nghèo trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa có 87 hộ nghèo, 167 hộ cận nghèo, trong năm thoát nghèo được 33 hộ, *đạt chỉ tiêu do UBND tỉnh giao, đạt chỉ tiêu do thành phố giao năm 2023.*

3. Công tác lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách liên quan đến lao động việc làm, trong đó có Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025, cụ thể hóa bằng các văn bản, kế hoạch như: Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 21/6/2021 triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 23/12/2021 triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa đến năm 2030; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 25/4/2023 về hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động trên địa bàn thành phố năm 2023; Thường xuyên phối hợp với UBND các phường, xã, Ngân hàng chính sách xã hội rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vốn làm cơ sở triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ cho vay, tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về các chương trình tín dụng ưu đãi; đồng thời, tham mưu UBND thành phố báo cáo Ban Tuyên giáo thành ủy kết quả thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển thị trường lao động trên địa bàn thành phố trung và dài hạn, kịp thời thông tin về thị trường lao động để phối hợp hỗ trợ, tư vấn giới thiệu việc làm cho công nhân lao động theo yêu cầu, đồng thời giúp định hướng đào tạo nhân lực có tay nghề cao trên cơ sở nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Căn cứ các thông báo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông phối hợp với Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông thành phố, UBND các phường, xã tăng cường phổ biến, tuyên truyền và niêm yết danh sách các doanh nghiệp có đăng ký hoạt động tư vấn, tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn hiện nay và thông báo chương trình tuyển dụng thực tập sinh đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản và Cộng hòa Liên bang Đức để Nhân dân và người lao động biết, tham gia.

* Kết quả thực hiện:

Trong năm, Số lao động được giải quyết việc làm từ các chương trình: 2.626 người, chi tiết: cho vay giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm 1.606 lao động (tổng dự

nợ 69.107 triệu đồng), tự tạo việc làm tại địa phương, ngoài tỉnh: 706 lao động; qua xuất khẩu lao động 46 lao động (tại các thị trường Nhật Bản 23 người, Hàn Quốc 6 người, Đài Loan 07 người, thị trường khác 10 người); qua Trung tâm Dịch vụ việc làm 3/39 lao động có nhu cầu; từ dạy nghề gắn với giải quyết việc làm 40 lao động; người lao động tạm trú trên địa bàn thành phố tự tạo việc làm tại địa phương 225 người, vượt chỉ tiêu được giao năm 2023.

- Số người được đào tạo nghề: 605 lao động, trong đó: học tại các trường trên địa bàn, gồm Cao đẳng 22 người, Trung cấp nghề 70 người; Sơ cấp 110 người; dưới 3 tháng từ chương trình mục tiêu quốc gia 40 học viên: Người mù 16 học viên, người dân tộc thiểu số 22 học viên; tự đào tạo từ các chương trình 240 người; truyền nghề không chứng nhận, chúng chỉ 125 người

Hiện nay, số người lao động có việc làm là 31.991 người trên tổng số 33.446 người lao động có tham gia hoạt động kinh tế, đạt tỷ lệ lao động có việc làm 95,6%; tỷ lệ lao động qua đào tạo hiện ở mức 80% (theo báo cáo tổng hợp của UBND các phường, xã, còn hiện nay đang thực hiện công tác thu thập, ghi chép thông tin người lao động trên địa bàn toàn thành phố, sau khi có kết quả sẽ cập nhật số liệu chính thức sau);

4. Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em:

Qua điều tra, ghi chép thông tin trẻ em trên địa bàn hiện có 17.455 trẻ em dưới 16 tuổi, có 9.662 trẻ em nam, 7.793 trẻ em nữ; trong đó 3.023 dân tộc thiểu số; 116 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, 538 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Từ đầu năm đến nay, phòng đã tham mưu triển khai và thực hiện đầy đủ các chính sách để bảo vệ và chăm sóc trẻ em, kết quả: 100% trẻ em được hưởng các quyền lợi chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra, 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được tiếp cận và hỗ trợ ưu đãi từ các chương trình chính sách xã hội; 116 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp xã hội, 7.145 trẻ em được trợ giúp y tế, hơn 35 trẻ em được trợ giúp giáo dục đào tạo, 248 trẻ em được trợ giúp bằng các hình thức khác; thường xuyên tổ chức cập nhật cơ sở dữ liệu trẻ em vào hệ thống phần mềm quản lý thông tin trẻ em; tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT trên địa bàn đạt 99,9%;

Ngoài ra, thường xuyên theo dõi, đôn đốc UBND các phường, xã cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên địa bàn thành phố trên hệ thống Quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở đối với 18.434 trẻ em dưới 6 tuổi.

5. Công tác bình đẳng giới:

Tham mưu cho Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố triển khai đầy đủ các nhiệm vụ thường xuyên của Ban; đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai đầy đủ và kịp thời các chương trình, kế hoạch của Tỉnh, của Sở và của Thường trực Thành ủy ban hành. Ngoài ra, tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 04/4/2023 về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới năm 2023 trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa.;

Nhìn chung, công tác triển khai bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn có những mặt chuyển biến tích cực như công tác quy hoạch cán bộ nói chung và quy hoạch cán bộ nữ luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban thường vụ thành ủy, chất lượng nguồn cán bộ của thành phố trong thời gian qua đã từng bước nâng lên về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh cán bộ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Mặt đạt được:

Nhìn chung, công tác an sinh xã hội được giao, trong đầu năm phòng đã phối hợp triển khai và thực hiện có hiệu quả các chính sách việc làm, đào tạo nghề cho lao động, triển khai đầy đủ các nội dung quy định của Luật liên quan đến lao động, việc làm...đạt tỷ lệ % theo Kế hoạch được giao.

Ngoài ra, đã kịp thời tham mưu triển khai và thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người có công với cách mạng, chính sách Bảo trợ xã hội, chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới...chính sách giảm nghèo nhằm đảm bảo tất cả các đối tượng được thụ hưởng quyền lợi, đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế xã hội đã đề ra; kịp thời lập thủ tục chuyển kinh phí cho đơn vị cung cấp dịch vụ Bru điện thành phố Gia Nghĩa để thực hiện chi ưu đãi hàng tháng cho đối tượng người có công với cách mạng và trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng BTXH đang hưởng trợ cấp trên địa bàn. Ngoài ra, thường xuyên rà soát những nhiệm vụ đã được giao, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp khắc phục, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ đúng tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết công tác chuyên môn. Đồng thời, quán triệt toàn thể cán bộ, công chức của phòng thực hiện các thủ tục hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Trong thời gian vừa qua còn nhiều khó khăn, thách thức trên tất cả các mặt công tác, đặc biệt là khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể:

+ Nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia phân bổ cho thành phố tương đối lớn so với nhu cầu, cụ thể là nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp. Vì đối tượng được thụ hưởng có nhu cầu được đào tạo nghề hầu như đã được tham gia các lớp đào tạo nghề từ chương trình 1956, chương trình nông thôn mới nên hiện nay không tham gia chương trình MTQG giảm nghèo, Chương trình MTQG PTKT-XH vùng ĐBDTTS&MN... nữa. Hơn nữa, thành phố không thuộc huyện nghèo nên các nội dung được thụ hưởng từ chương trình hạn chế, có nhiều nội dung không được thụ hưởng. Chính vì vậy, tỷ lệ giải ngân nguồn vốn toàn chương trình rất thấp.

- Tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự phối kết hợp của các cơ quan, phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường thì công tác lao động, việc làm và giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố được quan tâm triển khai đồng bộ; nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cá nhân, tổ chức ngày càng được nâng cao tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước, các đối tượng được thụ hưởng chính xác, đầy đủ và kịp thời, tạo lòng tin trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh trong các năm tiếp theo, quan tâm hướng dẫn phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố về mặt chuyên môn trên tất cả các mặt công tác; đồng thời, tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho công chức thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội các nội dung thành phần thuộc chương trình mục tiêu và các nội dung chuyên môn do ngành phụ trách.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM NĂM 2024

1. Mục tiêu: Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng, các chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại cộng đồng; công tác lao

động, việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Công tác giảm nghèo

Hoàn thành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (phục vụ cho việc thực hiện chính sách giảm nghèo năm 2024) theo Chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. Theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao thực hiện đến cuối năm 2023 (để thực hiện năm 2024) tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố giảm dưới 0.40% (theo chỉ tiêu giao tại Nghị quyết của HĐND thành phố, hàng năm giảm 0.1% tỷ lệ hộ nghèo).

2.2. Công tác lao động, việc làm và dạy nghề

- Giải quyết việc làm cho 2.500 lao động.
- Đào tạo nghề cho 600 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80% *(sau khi có số liệu thống kê chính thức từ kết quả ghi chép thông tin người lao động trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, chỉ tiêu này sẽ được điều chỉnh đúng theo kết quả ghi chép).*
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 44,5% (theo chỉ tiêu giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 5 năm năm 2021-2025)

3. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu đề ra

3.1. Công tác giảm nghèo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo.

- Thực hiện có hiệu quả sự phối kết hợp giữa các ngành, các đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tập trung ưu tiên mục tiêu giảm nghèo ở từng cấp, từng ngành. Có sự phân công, giám sát và đánh giá chất lượng, hiệu quả của các Đảng ủy viên, thành viên Ủy ban nhân dân, các tổ chức đoàn thể và thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo xã, phường phụ trách từng thôn, bon, tổ dân phố trong thực hiện Chương trình giảm nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác giảm nghèo, nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo bằng chính năng lực của gia đình, bản thân, sự giúp đỡ của cộng đồng dân cư tự vươn lên thoát bền vững. Hưởng ứng và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

3.2. Công tác Lao động, việc làm và dạy nghề

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, tập trung công tác tuyên truyền, tư vấn, giáo dục định hướng, phân luồng học sinh và phân công giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng tổ chức, đơn vị vận động lao động tham gia thị trường lao động.

- Đẩy mạnh, tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động phối kết hợp các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; đồng thời phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị quản lý, đơn

vị đào tạo và đơn vị sử dụng lao động để lao động sau khi học nghề có thể sử dụng tay nghề tạo ra các sản phẩm đáp ứng cho nhu cầu của thị trường nhằm nâng cao thu nhập ổn định cuộc sống.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố; kính gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (b/c);
- Lưu: VT (Lentq);

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Đình Khiêm